

Số: /BC-PVSB

Vũng Tàu, ngày tháng năm 2009

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2008

Kính gửi: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước

Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 và Thông tư số 38/2007/TT-BTC ngày 18/4/2007 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình (PVSB) trân trọng gửi đến Quý Ủy ban bản Báo cáo thường niên năm 2008 của Công ty với nội dung như sau:

A. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Thành lập:

Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình (PVSB) được thành lập theo nghị quyết số 1847/NQ-DKVN ngày 06/4/2007 của Hội đồng Quản trị Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc phê duyệt Đề án thành lập, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. Công ty chính thức hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 4903000636 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp ngày 07/05/2007. Tổng vốn điều lệ của Công ty là 500 tỷ đồng, trong đó các Tổng công ty lớn trong ngành dầu khí đang nắm giữ 53,13% vốn điều lệ.

2. Quá trình phát triển:

2.1. Ngành nghề kinh doanh:

- + Khai thác cụm cảng và Khu kinh tế Sao Mai - Bến Đình;
- + Khai thác cụm cảng container; sản xuất, sửa chữa và cho thuê container;
- + Xây dựng các công trình phục vụ ngành dầu khí, kho chứa các sản phẩm dầu khí, các công trình đường ống dẫn dầu, khí, nhiên liệu;
- + Lắp ráp giàn khoan và các công trình nổi phục vụ ngành dầu khí;
- + Đóng mới và sửa chữa tàu thuyền, các phương tiện nổi;
- + Mua bán máy móc, thiết bị phục vụ ngành dầu khí và hàng hải; kinh doanh vật liệu xây dựng, phân bón, hoá chất (trừ hoá chất có tính độc hại mạnh và cấm lưu thông, hoá chất sử dụng trong nông nghiệp);

- + Kinh doanh vận tải đường biển, đường thủy nội địa;
- + Vận tải hàng hoá bằng đường bộ;
- + Vận tải dầu thô và các sản phẩm lọc hoá dầu; Cho thuê các phương tiện vận tải, cho thuê kho, bãi...

2.2. Tình hình hoạt động:

Được thành lập từ ngày 07/05/2007, hoạt động chủ yếu của Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình trong giai đoạn này là xây dựng bộ máy điều hành hiệu quả, hoàn thiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư cho Dự án Căn cứ Dịch vụ Hàng hải Dầu khí Sao Mai - Bến Đình và hoàn thành công tác san lấp mặt bằng (khoảng 40 hecta) cho Công ty Cổ phần Chế tạo Giàn khoan Dầu khí (PV Shipyard) thuê.

3. Định hướng phát triển:

Mục tiêu chiến lược của Công ty là thực hiện đầu tư xây dựng Căn cứ Dịch vụ Hàng hải Dầu khí Sao Mai - Bến Đình (rộng 163,3 hecta) thành một căn cứ dịch vụ dầu khí hiện đại, hoàn chỉnh hàng đầu nhằm phục vụ hiệu quả cho công tác thăm dò và khai thác dầu khí tại vùng biển phía Nam, làm động lực phát triển vùng kinh tế trọng điểm, đồng thời đáp ứng khả năng cạnh tranh các cảng biển khu vực trong quá trình hội nhập quốc tế.

B. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Đánh giá chung tình hình sản xuất kinh doanh năm 2008

Sau gần 2 năm thành lập, Công ty đã cơ bản hoàn thiện tổ chức, ổn định bộ máy quản lý điều hành, đồng thời triển khai tích cực các dự án đầu tư xây dựng cảng Sao Mai - Bến Đình đảm bảo tiến độ, chất lượng và quản lý tốt chi phí trong phạm vi dự toán được duyệt.

Bên cạnh hoạt động chính là đầu tư xây dựng cơ bản, hoạt động kinh doanh khác trong thời gian qua chỉ tập trung vào hoạt động đầu tư tài chính ngắn hạn sử dụng nguồn vốn nhàn rỗi tạm thời. Kết quả kinh doanh năm 2008 đạt lợi nhuận gần 28 tỷ đồng, đảm bảo nguồn tài chính cho hoạt động của văn phòng, tiền lương và cho công tác chuẩn bị cơ sở vật chất, nguồn lực, đào tạo, nghiên cứu thị trường phát triển kinh doanh.

Năm 2008, kết quả sản xuất kinh doanh của công ty được thể hiện qua các chỉ tiêu cơ bản như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2008	Năm 2007
Doanh thu	Triệu đồng	59.504	18.423
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	39.926	10.116
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	27.802	6.806

Các thông số chính trên Bảng Cân Đối Tài Sản			
Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	530.690	505.390
Tổng tài sản	Triệu đồng	601.545	512.067
Tổng nợ	Triệu đồng	68.748	5.386
Hiệu quả hoạt động kinh doanh			
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /doanh thu	%	46,7	36,9
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	556	136
Số lượng cổ phiếu cuối kỳ	Triệu	50	50
Các chỉ số tài chính			
ROE	%	5,56	1,36
ROA	%	4,62	1,33
Tỷ suất thanh toán nhanh	Lần	0,05	18,76
Tỷ lệ nợ / Vốn chủ sở hữu	Lần	0,13	0,01

Ghi chú : Năm 2007 niên độ kế toán của Công ty từ ngày 07/05/2007 đến ngày 31/12/2007 do Công ty mới thành lập từ ngày 07/05/2007.

2. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2008:

*** Doanh thu :**

Trong năm 2008, doanh thu của Công ty chủ yếu là doanh thu tài chính (lãi tiền gửi) đã tăng từ 18,423 tỷ đồng (năm 2007) lên đến 59,504 tỷ đồng (năm 2008) đạt 142% so với kế hoạch đề ra. Mức tăng cao này chủ yếu là do trong năm 2008 tình hình lãi suất của Ngân hàng thay đổi.

*** Lợi nhuận :**

Lợi nhuận sau thuế cũng theo đó tăng từ 6,806 tỷ đồng (năm 2007) lên đến 27,802 tỷ đồng (năm 2008) đạt 159% so với kế hoạch đề ra.

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện (Theo Báo cáo kiểm toán)	Thực hiện/Kế hoạch (%)
1.	Doanh thu	Tỷ đồng	41,89	59,50	142%
2.	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	25	39,93	159%
3.	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	18	27,80	154%
4.	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Vốn điều lệ	%	5	8,00	160%

5.	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	3,60	5,60	155%
6.	Thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước	Tỷ đồng	8,55	13,73	160%

3. Kế hoạch năm 2009:

3.1. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu trong năm 2009:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2009
I	Kế hoạch tài chính		
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	500
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	27,375
	- Doanh thu HĐ SXKD	Tỷ đồng	4,375
	- Doanh thu HĐTC	Tỷ đồng	23,00
3	Tổng số thuế và các khoản khác phát sinh phải nộp NSNN	Tỷ đồng	3,299
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10,398
5	Tổng nhu cầu vốn đầu tư XDCB và mua sắm trang thiết bị. <i>Trong đó:</i>	Tỷ đồng	527,202
	- Các công trình ĐTXD		526,330
	- Mua sắm trang thiết bị		0,872
II	Các chỉ tiêu khác		
1	Kế hoạch lao động tiền lương:		
	- Lao động bình quân	Người	90
	- Tiền lương bình quân	Trđ/ng/th	10
2	Kế hoạch đào tạo	Tỷ đồng	0,50

3.2 Kế hoạch hoạt động kinh doanh và hoạt động khác:

Năm 2008, Công ty PVSBS đã thực hiện và khai thác các cơ hội đầu tư vào những doanh nghiệp có các ngành nghề kinh doanh gắn gũi với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, và phục vụ trực tiếp trong việc triển khai xây dựng Căn cứ dịch vụ Hàng hải Dầu khí Sao Mai- Bến Đình như: kinh doanh và cung cấp sản phẩm dầu khí, vật tư, máy móc, thiết bị... Năm 2009, Công ty tiếp tục phát triển các loại hình kinh doanh trên và nghiên cứu triển khai lĩnh vực khai thác cước vận tải biển; mở rộng lĩnh vực hoạt động, đầu tư kinh doanh phân bón, hoá chất và các sản phẩm có tiềm năng khác để mang lại lợi nhuận cho Công ty.

C. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo tình hình tài chính năm 2008:

1.1. Các hệ số tài chính:

Chỉ tiêu	Đ.vị tính	Năm 2008	Năm 2007
Cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn			
Cơ cấu tài sản			
Tài sản ngắn hạn/Tổng số tài sản	%	87.29	99.36
Tài sản dài hạn/Tổng số tài sản	%	12.71	0.64
Cơ cấu nguồn vốn			
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	11.43	0.41
Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	88.57	99.59
Khả năng thanh toán			
Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	8.75	246.74
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	7.64	94.5
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0.05	18.76
Tỷ suất sinh lời			
Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu			
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu thuần	%	67.09	54.91
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần	%	46.72	36.94
Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản			
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản	%	6.64	1.98
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	%	4.62	1.33
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	%	5.24	1.35

1.2. Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2008:

Tài sản		Nguồn vốn	
I. Tài sản ngắn hạn	525,080,995,932	I. Nợ phải trả	68,748,403,304
II. Tài sản dài hạn	76,463,554,087	II. Nguồn vốn	532,796,146,715
Tổng cộng	601,544,550,019	Tổng cộng	601,544,550,019

1.3. Cổ tức năm 2008: Không có.

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Công ty PVSĐ được thành lập với mục tiêu chính là xây dựng và vận hành Căn cứ dịch vụ hàng hải dầu khí Sao Mai - Bến Đình do đó hoạt động chủ yếu của Công ty trong giai đoạn này là đầu tư xây dựng cơ bản. Hoạt động kinh doanh khác trong thời gian qua chỉ tập trung vào hoạt động đầu tư tài chính ngắn hạn sử dụng nguồn vốn nhàn rỗi tạm thời. Kết quả kinh doanh năm 2008 đạt lợi nhuận gần 28 tỷ đồng, đảm bảo nguồn tài chính cho hoạt động của văn phòng, tiền lương và cho công tác chuẩn bị cơ sở vật chất, nguồn lực, đào tạo, nghiên cứu thị trường phát triển kinh doanh.

3. Những tiến bộ Công ty đã đạt được về công tác quản lý:

Tháng 06/2008, Công ty PVSĐ đã tiến hành sửa đổi và hoàn thiện Quy chế quản lý tài chính nhằm đưa ra các quy định quản lý tài chính hiệu quả hơn.

Thực hiện chi trả lương theo chức danh công việc áp dụng từ tháng 9/2008 dựa trên tiêu chuẩn chức danh đã được HĐQT ban hành kèm theo Quy chế trả lương mới.

Tiếp tục triển khai xây dựng nội quy lao động, nội quy an toàn phòng cháy chữa cháy và công tác bảo hộ lao động tại công trường.

Tổ chức đào tạo, huấn luyện chuyên môn và ngoại ngữ cho CBCNV của Công ty.

D. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Vui lòng tham chiếu *Báo cáo Tài chính năm 2008 đã được kiểm toán* đính kèm.

E. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

1. Kiểm toán độc lập:

- **Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Deloitte Việt Nam**

Địa chỉ: Số 08, Phạm Ngọc Thạch, Quận Đống Đa, TP.Hà Nội.

Tel: (84) 4 3852 4123.

Fax: (84) 4 3852 4143.

- **Ý kiến kiểm toán độc lập:**

Công ty TNHH Deloitte Việt Nam sau khi tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình cho niên độ kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008 được thực hiện theo các quy định của chuẩn mực Kế toán Việt Nam và Hệ thống Kế toán Việt Nam có ý kiến như sau:

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2008 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam”.

Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

2. Kiểm toán nội bộ: Không có.

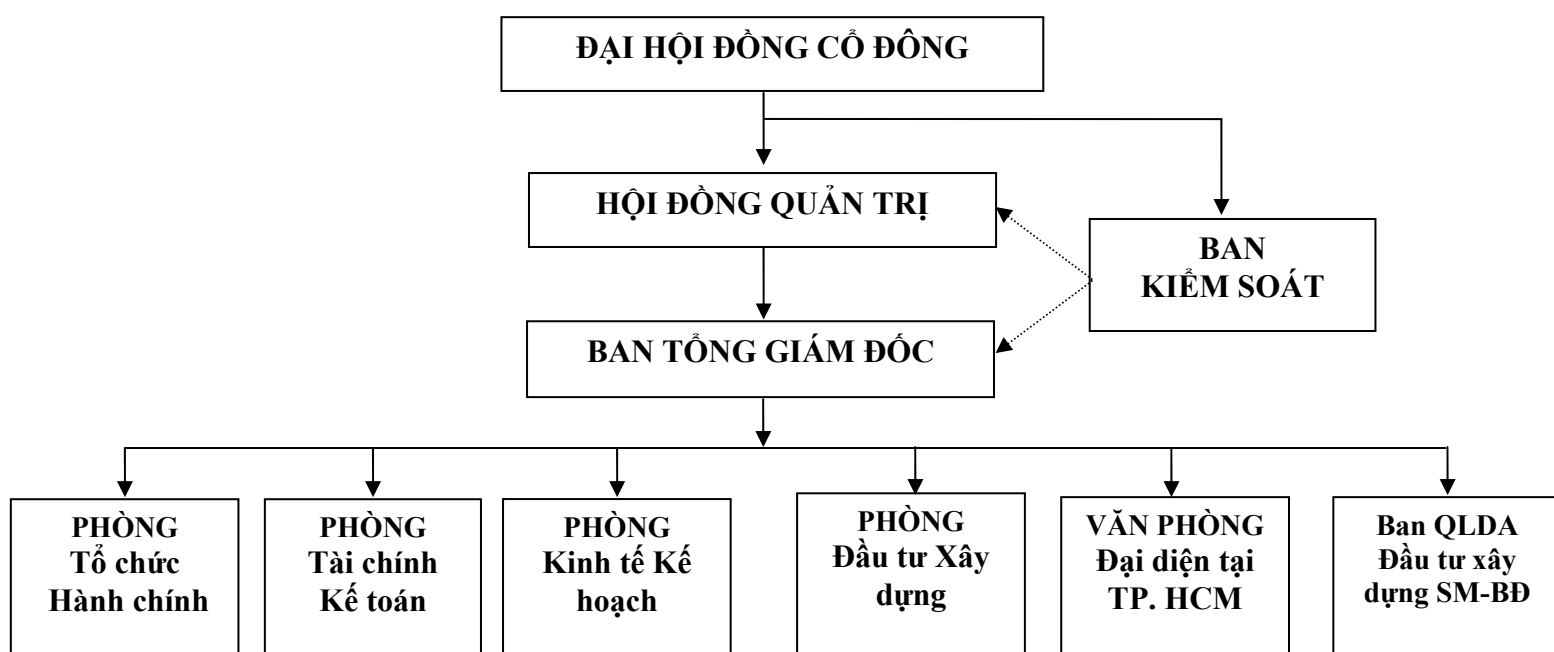
F. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của tổ chức, công ty: Không có.
- Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do tổ chức, công ty nắm giữ: Không có.

G. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

- Công ty được tổ chức hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần theo quy định của Luật doanh nghiệp.
- Công ty có Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, 04 phòng ban chức năng và 01 văn phòng đại diện tại TP.HCM.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CỦA PVSBS



1. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

1.1. Số lượng cán bộ, nhân viên trong Công ty:

Tính đến thời điểm 31/12/2008, tổng số lao động của Công ty là 70 người.

1.2. Chính sách đối với người lao động:

*** Chính sách đào tạo:**

Công ty luôn đề cao và coi trọng con người, đó là nhân tố hàng đầu để quyết định mọi thành công trong các hoạt động của Công ty. Vì vậy chính sách đào tạo của Công ty là:

- Việc đào tạo người lao động được thực hiện theo kế hoạch. Công ty luôn coi trọng công tác đào tạo và huấn luyện nâng cao nghiệp vụ chuyên môn và ngoại ngữ cho CBCNV.

- Khuyến khích và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho những cán bộ giỏi phát huy năng lực của mình nhằm đảm nhận những chức vụ cao hơn.

*** Chính sách tiền lương:**

Công ty thực hiện chính sách trả lương theo chức danh công việc cho người lao động. Thu hút và khuyến khích người tài giỏi mang hết khả năng để phục vụ Công ty. Người lao động trong Công ty còn được hưởng các quyền lợi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn rủi ro, bảo hiểm trách nhiệm cao...đầy đủ theo các quy định hiện hành.

*** Các chế độ chính sách khác đối với người lao động:**

Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm xã hội cho người lao động theo Luật lao động, Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể. Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ công nhân viên; chú trọng đến công tác bảo hộ an toàn cho người lao động tại công trường; quan tâm tới cán bộ công nhân viên trong các ngày lễ tết.

H. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám Đốc và Ban kiểm soát Công ty:

1.1. Hội đồng Quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty gồm 05 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu, nhiệm kỳ 5 năm (2007-2012). Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ của mình với tinh thần trách nhiệm cao, có tầm nhìn chiến lược, đưa ra các quyết định kịp thời vì lợi ích cao nhất của Công ty.

Trong năm 2008, HĐQT Công ty đã tiến hành họp 05 lần trực tiếp và nhiều lần gián tiếp để lấy ý kiến các thành viên HĐQT quyết định các vấn đề của Công ty, với sự tham gia đầy đủ của các thành viên và tinh thần thống nhất cao. Các cuộc họp đều có sự tham gia của Ban Kiểm soát và các cán bộ chủ chốt của Công ty. Các biên bản, nghị quyết, quyết định của HĐQT được gửi cho Ban Giám đốc công ty để biết và chỉ đạo thực hiện theo quy định.

Thành phần Hội đồng quản trị bao gồm:

1. Ông Nguyễn Duy Hậu - Chủ tịch HĐQT; Thành viên chuyên trách;
2. Ông Phùng Như Dũng - Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty;
3. Ông Lê Triều Thanh - Ủy viên HĐQT, Thành viên kiêm nhiệm;
4. Ông Đoàn Minh Mẫn - Ủy viên HĐQT, Thành viên kiêm nhiệm;
5. Ông Nguyễn Viết Đạt - Ủy viên HĐQT, Thành viên kiêm nhiệm.

Ghi chú: Trong năm 2008, căn cứ vào CV số 151/DVĐK-HĐQT ngày 03/06/2008 của Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC) v/v thay đổi Người đại diện phần vốn góp của PTSC tại PVSĐ, HĐQT Công ty PVSĐ đã bổ nhiệm ông Nguyễn Viết Đạt – Phó Giám đốc Công ty TNHH 1 TV Cảng Dịch vụ Dầu khí làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty PVSĐ thay cho ông Trần Ngọc Dũng từ nhiệm.

- Tóm tắt lý lịch Hội đồng quản trị:

a) ÔNG NGUYỄN DUY HẬU - Chủ tịch HĐQT

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 15/05/1950
- Quê quán: Vĩnh Phúc.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Dầu khí
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh
- Số cổ phần nắm giữ : 5.000.000 cổ phần (đại diện sở hữu)
32.000 cổ phần (sở hữu cá nhân)
- Những người có liên quan: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không.

b) ÔNG PHÙNG NHƯ DŨNG - Ủy viên HĐQT, Tổng Giám Đốc Công ty.

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 28/01/1969
- Quê quán: Hà Tây.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh quốc tế - (AIT),
Kỹ sư Cơ khí – Đại học Bách Khoa HN
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh
- Số cổ phần nắm giữ : 4.000.000 cổ phần (đại diện sở hữu)
28.000 cổ phần (sở hữu cá nhân)
- Những người có liên quan: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không.

c) ÔNG ĐOÀN MINH MÃN - Ủy viên HĐQT.

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 07/08/1958
- Quê quán: Bến Tre.

- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính kế toán
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh
- Chức vụ hiện nay: Phó Tổng Giám đốc PVFC, Ủy viên HĐQT PVSB
- Số cổ phần nắm giữ : 11.000.000 cổ phần (đại diện sở hữu)
5.000 cổ phần (sở hữu cá nhân).
- Những người có liên quan: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không.

c) ÔNG NGUYỄN VIỆT ĐẠT - Ủy viên HĐQT.

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 27/07/1966
- Quê quán: Hải Phòng.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư địa chất thăm dò, Kỹ sư quản trị kinh doanh
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh
- Chức vụ hiện nay: Phó Giám Đốc Công ty TNHH 1 TV Cảng Dịch Vụ Dầu khí PTSC, Ủy viên HĐQT PVSB.
- Số cổ phần nắm giữ : 5.000.000 cổ phần (đại diện sở hữu)
- Những người có liên quan: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không.

d) ÔNG LÊ TRIÊU THANH - Ủy viên HĐQT.

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 1957
- Quê quán: Hà Nội.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp Đại học Hàng Hải ODESSA (Ucraina)
Đại học Luật Hà Nội
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh, Tiếng Nga.

- Chức vụ hiện nay: Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Hàng Hải VN (Vinalines), Ủy viên HĐQT PVSB.
- Số cổ phần nắm giữ : 5.000.000 cổ phần (đại diện sở hữu)
20.900 cổ phần (sở hữu cá nhân)
- Những người có liên quan: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

1.2 Ban Tổng giám đốc điều hành:

Ban Tổng Giám đốc điều hành có 02 thành viên, đứng đầu là Tổng giám đốc. Trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm, Ban Tổng giám đốc đã thực hiện hoàn thành các quyết định của Hội đồng quản trị, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Các thành viên Ban điều hành đã sử dụng và phát huy tốt các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của Công ty.

- Thành viên Ban Tổng Giám đốc:

1. Ông Phùng Như Dũng - Tổng Giám đốc Công ty;
2. Ông Vũ Quang Vinh - Phó Tổng Giám đốc Công ty.

- Tóm tắt lý lịch Ban Tổng Giám đốc:

a) ÔNG PHÙNG NHƯ DŨNG - Tổng Giám Đốc Công ty

(như điểm c, khoản 1.1 nêu trên).

b) ÔNG Vũ Quang Vinh - Phó Tổng Giám Đốc.

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 02/04/1955
- Quê quán: Hải Phòng.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư đường thủy (Máy trưởng hạng nhất) – ĐH Hàng Hải
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh
- Số cổ phần nắm giữ : 25.000 cổ phần (sở hữu cá nhân)
- Những người có liên quan: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không.

1.3. Ban Kiểm soát Công ty PVSB bao gồm 03 thành viên như sau:

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, thực hiện nhiệm vụ thay mặt cho cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, hoạt động quản trị và điều hành của công ty. Ban kiểm soát họp thường kỳ mỗi quý để xem xét và đánh giá kết quả hoạt động của công ty.

- Thành viên Ban kiểm soát:

1. Ông Trần Hải Bình - Trưởng ban; Thành viên chuyên trách;
2. Ông Vũ Trọng Quốc Thịnh - Thành viên kiêm nhiệm;
3. Bà Nguyễn Thị Tiến - Thành viên kiêm nhiệm;

- Tóm tắt lý lịch Ban kiểm soát:

a) ÔNG Trần Hải Bình - Trưởng Ban kiểm soát, Thành viên chuyên trách.

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 20/10/1969
- Quê quán: Thái Bình.
- Quốc tịch: Việt Nam.
- Dân tộc: Kinh.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế - ĐH Thương Nghiệp HN
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh
- Số cổ phần nắm giữ : 25.000 cổ phần (sở hữu cá nhân)
- Những người có liên quan: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không.

b) ÔNG Vũ Trọng Quốc Thịnh – Thành viên BKS, thành viên kiêm nhiệm.

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 01/09/1968
- Quê quán: Bắc Ninh
- Quốc tịch: Việt Nam.
- Dân tộc: Kinh.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Kế toán, Cử nhân Luật.
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh B
- Số cổ phần nắm giữ : 3.000 cổ phần (sở hữu cá nhân)
- Những người có liên quan: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không.

c) Bà Nguyễn Thị Tiến – Thành viên BKS, Thành viên kiêm nhiệm.

- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 27/03/1956
- Quê quán: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam.
- Dân tộc: Kinh.
- Trình độ chuyên môn: Đại học Kinh tế
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh C
- Số cổ phần nắm giữ : 19.700 cổ phần (sở hữu cá nhân)
- Những người có liên quan: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không.

1.4. Báo cáo về việc trả tiền thù lao của HĐQT, BKS năm 2008:

a) Hội đồng Quản trị Công ty PVSb bao gồm 05 thành viên, trong đó có 2 thành viên chuyên trách và 3 thành viên kiêm nhiệm. 02 thành viên chuyên trách là Chủ tịch và Tổng giám đốc hưởng lương tại Công ty, 03 thành viên HĐQT kiêm nhiệm hưởng thù lao 4.000.000 đồng/tháng/người.

b) Ban Kiểm soát Công ty PVSb bao gồm 03 thành viên, trong đó có một thành viên chuyên trách hưởng lương tại Công ty; 02 thành viên kiêm nhiệm hưởng thù lao 3.000.000 đồng/tháng/người.

Các mức thù lao nói trên phù hợp với hướng dẫn tại Tập đoàn Dầu khí.

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông (theo danh sách chốt ngày 24/03/2009):

Tính đến ngày 24/03/2009 – ngày chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2008, Công ty có gần 1.550 cổ đông có quyền tham dự Đại hội, trong đó có 07 cổ đông là tổ chức (trực tiếp góp vốn: 06 tổ chức, đại diện quản lý vốn góp : 01 tổ chức).

Tháng 3/2009, khoảng 10.000 cổ đông của Công ty PVSb là CBCNV ngành dầu khí ủy quyền cho Công ty cổ phần Đầu tư Tài chính Công đoàn Dầu Khí Việt Nam quản lý và đại diện cổ phần đã nhận được giấy chứng nhận góp vốn.

Dự kiến trong năm 2009, khoảng 500 cổ đông khác cũng được cấp sổ chứng nhận sở hữu cổ phần.

Công ty cũng đã ký hợp đồng ủy thác quản lý sổ cổ đông với Tổng Công ty Cổ phần Tài chính Dầu khí Việt Nam - Chi nhánh tại Vũng Tàu thay mặt công ty quản lý cổ đông và quản lý việc chuyển nhượng cổ phần. Việc chuyển nhượng cổ phần và xác nhận các quyền của cổ đông đã và đang được thực hiện nhanh chóng và thuận tiện tại các chi nhánh của Công ty cổ phần Tài chính Dầu khí.

Bảng thông tin cổ đông được tóm tắt như Phụ lục 1 đính kèm.

Trân trọng kính báo !

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch HĐQT Cty (để b/c);
- Ban TGD, BKS Công ty;
- P.TCHC, P.TCKT;
- Lưu VT, KTKH, NTMA.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Phùng Như Dũng

(Đã ký)

Phụ lục 1. BẢNG TÓM TẮT THÔNG TIN CỔ ĐÔNG

STT	Danh mục	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Loại cổ phần	Ghi chú
I	CƠ CẤU CỔ ĐÔNG				Tổng cộng : 50 triệu cổ phần, mệnh giá : 10.000 đ/CP
A.	Cổ đông sáng lập				<i>Tỷ lệ cổ phần nắm giữ</i>
1.	Tổng Công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí (PVD)	Lầu 2 & 3, số 12 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Q.I, TP.HCM	9.000.000	Phổ thông	18%
2.	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)	Lầu 05, Toà nhà Petro Vietnam, Số 01-05 Lê Duẩn, P.Bến Nghé, Q.I, TP.HCM.	5.000.000	Phổ thông	10%
3.	Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam (PVFC)	Số 72 Trần Hưng Đạo, Q.Hoàn Kiếm, TP.Hà Nội.	5.000.000	Phổ thông	10%
4.	Tổng Công ty Hàng Hải Việt Nam (VINALINES)	Số 01 phố Đào Duy Anh, P.Phương Mai, Q.Đống Đa, TP. Hà Nội.	2.500.000	Phổ thông	5%
B.	Cổ đông là tổ chức				
1.	Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam (PVFC)	Số 72 Trần Hưng Đạo, Q.Hoàn Kiếm, TP.Hà Nội.	6.000.000	Phổ thông	12%
2.	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Dầu khí Toàn Cầu (GP.Bank)	Số 273 Kim Mã, Phường Kim Mã, Q.Ba Đình, TP. Hà Nội.	1.700.000	Phổ thông	3,40%

3.	Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Dầu khí Việt Nam (PVI)	Số 154 Nguyễn Thái Học, Phường Kim Mã, Q.Ba Đình, TP.Hà Nội.	1.275.300	Phổ thông	2,551%
4.	Tổng Công ty Cổ phần Xây Lấp Dầu khí Việt Nam (PV CONSTRUCTION)	239 Xuân Thủy, P. Dịch Vọng Hậu, Q.Cầu Giấy, TP.Hà Nội.	293.635	Phổ thông	0,587%
C.	Cổ đông đại chúng – trong nước				
1.	Trần Ngọc Tường	Thôn Giải Đông, xã An Đô, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.	800.000	Phổ thông	1,60%
2.	CBCNV Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam		5.000.000	Phổ thông	10%
3.	CBCNV trong Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (Công ty PVFI đại diện quản lý phần vốn)		10.000.000	Phổ thông	20%
4.	Cổ đông khác		3.428.065	Phổ thông	6,856%
D.	Cổ đông đại chúng – nước ngoài				
1.	Noh-Taeho (Hàn Quốc)	Số 8, ngõ 36, Âu Cơ, Q. Hồ Tây, TP.Hà Nội.	3.000	Phổ thông	0,006%

